



HOẠT ĐỘNG BẢO HIỂM TIỀN GỬI TRONG THỜI KỲ SUY THOẢI TÀI CHÍNH KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

TS. NGUYỄN NHƯ MINH *

1. Đặt vấn đề

Thế giới từ năm 2008 đến 2010 đã và đang chứng kiến cuộc khủng hoảng tài chính tồi tệ nhất trong gần 80 năm qua, kể từ cuộc đại khủng hoảng kinh tế 1929-1933. Tâm chấn của cuộc khủng hoảng chính là nước Mỹ - nơi vốn được coi là nền kinh tế số 1 của thế giới. Nguyên nhân của cuộc khủng hoảng tài chính Mỹ được đánh giá là do hậu quả của việc cho vay dưới chuẩn, từ đó dẫn đến sự đổ vỡ của hàng loạt các ngân hàng. Năm 2007, nước Mỹ đã chứng kiến gần 200 ngân hàng có vấn đề và 25 ngân hàng bị đổ vỡ [4], trong đó, phải kể đến một số ngân hàng, tổ chức tài chính có quy mô lớn và lịch sử phát triển lâu đời như: Countrywide Financial (ngân hàng cho vay thế chấp địa ốc); Ngân hàng IndyMac Bancorp (ngân hàng tiết kiệm lớn thứ 7 và cho vay thế chấp nhà đất lớn thứ 2 của Mỹ, với 33 chi nhánh ở miền Nam California, có tổng tài sản 32 tỷ USD, và tổng lượng tiền gửi 19 tỷ USD) [4]; Ngân hàng Washington Mutual Inc. (ngân hàng tiết kiệm lớn nhất, ngân hàng cho vay thế chấp nhà đất lớn thứ 3 và tổ chức tài chính lớn thứ 6 của Mỹ) với hơn 2300 chi nhánh hoạt động trên 15 bang của nước Mỹ [4]; Ngân hàng Lehman Brother... Đồng thời, một loạt các ngân hàng, tổ chức tài chính có tên tuổi cũng bị “chao đảo” do bị thua lỗ nặng như: tập

đoàn City Group, Bank of American, Morgan Stanley, tập đoàn AIG...

“Cơn bão” khủng hoảng từ tâm chấn Mỹ đã lan ra toàn cầu. Cuộc khủng hoảng ở Anh được đánh dấu bằng sóng gió ở ngân hàng Northern Rock vào cuối năm 2007 và đầu năm 2008. Northern Rock là ngân hàng thương mại trung bình, riêng trong lĩnh vực thế chấp nhà đất (mortgage) là ngân hàng lớn thứ 5 của Anh và có lịch sử hoạt động hơn 100 năm. Ngân hàng này đã trải qua một đợt sóng gió làm “rung chuyển” hệ thống tài chính ngân hàng của Anh. Từ Anh, khủng hoảng tài chính đã lan sang hàng loạt các nước châu Âu như Thụy Sĩ, Pháp, Đức, Iceland... với hàng loạt các ngân hàng, tập đoàn tài chính lâm vào tình trạng thua lỗ hoặc phá sản.

Với sự hội nhập kinh tế quốc tế một cách sâu rộng, khủng hoảng tài chính đã tác động mạnh đến thị trường tài chính các nước châu Á như: Nhật, Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, Trung Quốc, Đài Loan...

Theo dự báo của các chuyên gia kinh tế, năm 2010 vẫn là năm mà nền kinh tế thế giới nói chung và lĩnh vực tài chính, ngân hàng nói riêng tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn. Là quốc gia có ảnh hưởng đến thị trường tài chính toàn cầu, năm 2009 đặt ra nhiều thách thức đối với các

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VN VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

ngân hàng Mỹ: số ngân hàng bị đổ vỡ là 140, so với năm 2008 là 25; sang năm 2010 tình hình vẫn chưa được cải thiện nhiều, với 108 ngân hàng bị sụp đổ tính đến hết tháng 8/2010 [2]. Những cảnh báo này được đưa ra dựa trên cơ sở những khó khăn của thị trường tín dụng, thị trường cho vay thế chấp vẫn chưa được giải quyết triệt để, tình trạng tích biên tài sản nợ vẫn tiếp diễn. Trong khi đó, nền kinh tế Mỹ vẫn chưa tạo được đà tăng trưởng, tiêu dùng trong nước vẫn phải tiết kiệm, nạn thất nghiệp vẫn ít suy giảm.

Những khó khăn trong hoạt động của hệ thống ngân hàng ở Mỹ sẽ tác động đến hệ thống tài chính ngân hàng toàn cầu. Điều đó có nghĩa là năm 2010, thị trường tài chính thế giới tiếp tục gặp khó khăn. Một vấn đề quan trọng đặt ra là phản ứng của các quốc gia sẽ như thế nào để đối phó với tình hình suy giảm tài chính toàn cầu hiện nay.

2. Phản ứng của các quốc gia bằng công cụ bảo hiểm tiền gửi (BHTG) trong bối cảnh khủng hoảng tài chính

2.1 Mỹ

Ngày 3/10/2008, cùng với quyết định thông qua Đạo luật 700 tỷ USD giải cứu thị trường, Quốc hội Mỹ cũng quyết định tăng hạn mức chi trả tiền gửi tối đa cho mỗi khoản tiền gửi của mỗi cá nhân tại một tổ chức tín dụng từ 100.000 USD lên 250.000 USD [3]. Đây là một động thái nhằm củng cố niềm tin của công chúng, góp phần ổn định chính trị, xã hội trong bối cảnh “cơn cuồng phong” của thị trường tài chính đang diễn ra tại Mỹ. Ban đầu, đây chỉ là mức quy định tạm thời, nhưng đến ngày 21/7/2010 khi Luật cải cách tài chính được ký ban hành, nó chính thức trở thành mức được áp dụng lâu dài.

Một số tình hình và hoạt động tiêu biểu của Tổng công ty BHTG Liên bang (FDIC) để kiểm soát tình hình:

- Mua tài sản của tổ chức tín dụng có vấn đề: tháng 9/2008 FDIC mua cổ phiếu ưu đãi và quyền mua cổ phiếu tương đương 12 tỷ USD của Ngân hàng Wachovia - ngân hàng lớn thứ tư nước Mỹ.

- FDIC lập lại Ngân hàng bắc cầu (phương thức được sử dụng từ năm 1985) để xử lý ngân

hàng đổ vỡ (như với Ngân hàng IndyMac). FDIC - Ngân hàng bắc cầu đã chi 1,3 tỷ USD cho người gửi tiền, nhưng nếu IndyMac đổ vỡ sẽ liên quan đến 1 tỷ USD vượt mức của khách hàng, do đó, FDIC đã lựa chọn Ngân hàng bắc cầu để bảo vệ hoàn toàn cho hơn 200.000 khách hàng. Cuối năm 2008, Chính phủ Mỹ chấp thuận để FDIC bán Ngân hàng IndyMac (sau khi FDIC tiếp quản ngân hàng này) cho Tập đoàn đầu tư IMB Hold Co. với giá 13,9 tỷ USD.

- Đến tháng 8/12/2008, FDIC đã nhận và xử lý gần 1.200 đơn xin hưởng trợ cấp từ Chương trình giảm nhẹ tài sản xấu (TARP) của Chính phủ dành cho các ngân hàng nhỏ và ngân hàng tư nhân. TARP được dành ngân sách tối đa là 350 tỷ USD trong gói cứu trợ 700 tỷ USD của Mỹ. FDIC cũng được phép cung cấp một khoản bảo đảm tạm thời cho các khoản vay giữa các ngân hàng (trong vòng 30 ngày) đảm bảo cho các khoản nợ mới trong trường hợp ngân hàng không thể trả được nợ.

- Đến cuối quý 2/2010, FDIC đã chi hết quỹ bảo hiểm tiền gửi và có số dư quỹ này là âm 15,2 tỷ USD. Tuy nhiên, FDIC luôn có một hạn mức tín dụng từ Bộ Tài chính Mỹ là 500 tỷ USD.

Theo quy định của pháp luật, FDIC được thiết kế theo mô hình giảm thiểu rủi ro với đầy đủ các chức năng như: kiểm tra giám sát, xử lý ngân hàng bị đổ vỡ (với các nghiệp vụ như hỗ trợ tài chính, hoạt động mua bán ngân hàng...). Điều đó tạo thế chủ động cho FDIC trong việc xử lý khủng hoảng.

Chính sách BHTG được tăng cường thêm bằng Luật bảo vệ người tiêu dùng và cải cách Phố Wall Dodd-Frank (Dodd-Frank Wall Street Reform and Consumer Protection Act), đạo luật này được coi là bước cải cách thị trường tài chính sâu rộng nhất được triển khai kể từ sau cuộc suy thoái kinh tế 1929-1933, với sự đề cập và chỉnh sửa hầu hết các vấn đề trọng yếu của thị trường tài chính. Trong cải cách này có hai vấn đề trọng yếu trong việc tăng cường bảo vệ người tiêu dùng sử dụng dịch vụ tài chính nói chung và người gửi tiền nói riêng: (1) Thành lập mới Văn phòng bảo vệ tài chính tiêu dùng (CFPB) và (2) tăng cường vai trò của FDIC.

2.2 Anh

Chính phủ Anh đã nâng hạn mức BHTG từ 35.000 lên 50.000 Bảng Anh [5]. Tuy nhiên, mô hình hệ thống BHTG của Anh là hoạt động theo mô hình chi trả (Paybox), có nghĩa là khi nào ngân hàng bị đổ vỡ thì tổ chức BHTG sẽ thực hiện việc chi trả tiền gửi cho dân. Điều đó cũng là một hạn chế về quyền năng của tổ chức BHTG, từ đó dẫn đến tính thụ động trong việc giải quyết khủng hoảng và làm giảm hiệu quả của công cụ BHTG.

Ngoài trường hợp Ngân hàng Northern Rock mà Chính phủ Anh đã phải đổ gần 50 tỷ Euro cứu trợ, đối với Ngân hàng Bradford & Bingley - ngân hàng lớn thứ 3 nước Anh sụp đổ (được Ngân hàng Santander của Tây Ban Nha mua lại) có quy mô lên tới 50 tỷ Bảng Anh, trường hợp này cũng được Bộ Tài chính Anh cam đoan tiền gửi của khách hàng sẽ được đảm bảo. Hầu hết các ngân hàng đổ vỡ đều được xử lý theo cách chuyển đại lý như: Bradford & Bingley chuyển sang Abbey Santander; Heritable Bank và Kaupthing Singer & Friedlander chuyển sang ING Bank; Dunfermline Building Society chuyển sang Nationwide. Trường hợp Social Housing được chuyển đến Ngân hàng bắc cầu do Bộ Tài chính quản lý.

2.3 Châu Âu

Các nhà lãnh đạo của 4 nền kinh tế lớn nhất châu Âu là: Pháp, Anh, Đức và Ý không thống nhất thành lập được Quỹ giải cứu trị giá 300 tỷ Euro.

Tháng 9/2008, ba nước Bỉ, Pháp, Luxembua đã hợp sức cứu Ngân hàng Dexia khi gặp nguy cơ phá sản bằng gói giải pháp 9,2 tỷ USD. Ba ngân hàng khác ở châu Âu cũng được hỗ trợ tương tự (như 11,2 tỷ Euro giải cứu Ngân hàng Fortis...)

Có 27 nước thành viên của EU đã quyết định tăng mức bảo đảm tiền gửi từ mức tối thiểu 20.000 Euro lên 50.000 Euro, riêng Tây Ban Nha là 100.000 Euro.

Hầu hết các nước châu Âu đều thực hiện chế độ bảo hiểm tiền gửi theo mô hình paybox (mô hình chỉ chi trả tiền bảo hiểm) nên vai trò xử lý khủng hoảng của các cơ quan BHTG là rất hạn chế. Để bù lại, từ tháng 8/2010, Ủy ban châu Âu đã thống nhất áp dụng quy chế giám sát ngân

hàng mới được bổ sung.

2.4 Hồng Kông

BHTG toàn bộ của Chính phủ được áp dụng vào ngày 14/10/2008, thậm chí ngay cả khi hệ thống ngân hàng Hồng Kông lành mạnh. Hạn mức này sẽ được duy trì cho đến cuối năm 2010. Chính sách này được áp dụng trước các nước châu Á khác vì các lý do dưới đây:

- Sự sụp đổ của Lehman Brothers gây ảnh hưởng tới các nhà đầu tư ở Hồng Kông, những người đã mua các tài sản tài chính có liên quan đến Lehman Brothers thông qua hệ thống ngân hàng;

- Có những lời đồn đại ác ý dẫn đến những quan niệm sai lầm về tình trạng tài chính của một ngân hàng, gây ra việc rút tiền ồ ạt ở ngân hàng đó; và

- Có khả năng xảy ra việc chuyển dịch tiền gửi qua biên giới sang các quốc gia mà ở đó các loại hình bảo hiểm khác nhau và các biện pháp đảm bảo an toàn khác được công bố trước [1].

2.5 Indonesia

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện nay đã thúc đẩy chính phủ nước này cần phải có các biện pháp ngăn chặn nhằm tránh việc rút tiền ồ ạt từ các ngân hàng gây ra bởi sự suy giảm niềm tin của công chúng mà cuối cùng có thể dẫn đến tình trạng bất ổn định của hệ thống tài chính ở Indonesia. Vào ngày 13/10/2008, Chính phủ đã tăng hạn mức tiền gửi được bảo hiểm bởi Tổng công ty BHTG Indonesia (IDIC) lên 2 tỷ Rupee (tương đương với 200.000 USD) đối với một người gửi tiền ở một ngân hàng. Cụ thể là, hạn mức này đã được tăng gấp 20 lần so với số tiền trước đây (100 triệu Rupee, tương đương với 10.000 USD). Hạn mức tiền gửi được IDIC bảo hiểm hiện tại là 2 tỷ Rupee cho một người gửi tiền ở một ngân hàng, có thể bảo hiểm cho 99,9% tài khoản tiền gửi và bảo đảm được 60,7% tổng số tiền gửi. Trong khi đó, các loại hình tiền gửi được bảo hiểm vẫn được duy trì.

2.6 Kazakhstan

Vào đầu năm nay, các ngân hàng đã gặp phải vấn đề về thanh khoản do khoản đầu tư không

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VN VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

hiệu quả trên thị trường cầm cố. Trước hiện tượng rút tiền ồ ạt từ các ngân hàng, chính phủ nước này đã quyết định tăng cường hoạt động BHTG. Hạn mức bảo hiểm được tăng lên 5 triệu Tenge (tương đương 42.000 USD), gấp 7 lần hạn mức ban đầu. Để giải quyết tình trạng này, nguồn quỹ dành cho BHTG đã được tăng lên. Ngân hàng Trung ương bơm vốn cho Quỹ BHTG và hiện nay quỹ này có 900 triệu USD. Bên cạnh đó, 10 tỷ USD đã được chuẩn bị để hỗ trợ tài chính cho các ngân hàng gặp vấn đề trong tương lai.

2.7 Malaysia

Hệ thống ngân hàng lành mạnh, không có vấn đề gì đặc biệt cần lưu ý. Khả năng thanh khoản của hệ thống tài chính ở nước này tốt trong khi các ngân hàng có đủ vốn với tỷ lệ nợ xấu dưới 2%. Tuy nhiên, phản ứng trước các biện pháp bảo vệ người gửi tiền được thực hiện ở các nước láng giềng, Malaysia, thông qua Tổng công ty BHTG Malaysia (MDIC), cũng đã tiến hành bảo hiểm mà theo đó bảo hiểm toàn bộ tiền gửi và các công cụ do các tổ chức tài chính đặc biệt nắm giữ. Trong việc quản lý hoạt động bảo hiểm này, MDIC sẽ làm việc với Ngân hàng Negara Malaysia, Ngân hàng Trung ương của Malaysia để đảm bảo rằng tất cả các tổ chức tài chính được đảm bảo không tham gia vào hoạt động rủi ro quá mức và duy trì khả năng đủ vốn.

2.8 Philippines

Nền kinh tế Philippines ít chịu ảnh hưởng bởi thị trường cầm cố dưới chuẩn. Tuy nhiên, người ta đang xem xét những thay đổi về mặt pháp lý như là những hành động nhằm duy trì niềm tin công chúng vào hệ thống tài chính. Đã có đề xuất tăng hạn mức bảo hiểm từ 250.000 Peso lên 1.000.000 Peso. Tổng công ty BHTG Philippine (PDIC) đang tiến hành các biện pháp nhằm đảm bảo rằng việc tăng hạn mức bảo hiểm tiền gửi sẽ góp phần bảo vệ người gửi tiền và giảm bớt rủi ro đạo đức. Biện pháp này bao gồm quyền giám sát ngân hàng, quyền quyết định sản phẩm nào nên cấp BHTG, quyền thành lập Ngân hàng bắc cầu và hỗ trợ tài chính cho PDIC.

2.9 Nga

Một số ngân hàng ở nước này bị đổ vỡ và được

các ngân hàng sở hữu nhà nước mua lại. Tổng thống Nga (ngày 28/10/2008) đã ký ban hành Luật BHTG ngân hàng, tăng số lượng tiền gửi được bảo hiểm từ 200.000 Rúp lên 700.000 Rúp (26.800 USD) và loại bỏ việc đồng bảo hiểm ra khỏi hệ thống BHTG. Đồng thời, bảo hiểm toàn bộ không được dự kiến áp dụng do không có cơ sở hợp lý. Cơ quan bảo hiểm tiền gửi (DIA) có chức năng mới là tái thiết ngân hàng. Ngân hàng Trung ương đã hỗ trợ về mặt tài chính cho các ngân hàng đổ vỡ thông qua DIA để cung cấp 8 tỷ USD và hạn mức tín dụng cho DIA từ chính phủ được cho là không có giới hạn.

2.10 Đài Loan

Theo cơ chế giải quyết khủng hoảng hệ thống được quy định trong Luật BHTG, Chính phủ Đài Loan cung cấp bảo hiểm toàn bộ cho đến cuối năm 2009 như là các biện pháp ưu tiên và phòng ngừa để duy trì sự ổn định về tài chính ngay cả khi ngành ngân hàng vẫn lành mạnh.

Đối với phạm vi bảo hiểm toàn bộ, Chính phủ Đài Loan, thông qua Tổng công ty BHTG Trung ương Đài Loan, bảo hiểm tất cả tiền gửi và các khoản vay liên ngân hàng. Bảo hiểm cho toàn bộ tiền gửi là để duy trì niềm tin của công chúng, trong khi bảo hiểm khoản vay liên ngân hàng là nhằm duy trì niềm tin giữa các ngân hàng; cả hai về cơ bản đều nhằm duy trì sự ổn định tài chính. Mặc dù CDIC sẽ không đặt ra một mức phí đặc biệt cho việc bảo hiểm tiền gửi bổ sung đối với các ngân hàng theo luật tại thời điểm hiện tại, nhưng trên cơ sở xem xét gánh nặng của ngành ngân hàng, nhằm giảm bớt rủi ro đạo đức, CDIC sẽ đưa ra xếp hạng đặc biệt đối với cho vay liên ngân hàng theo ma trận rủi ro do CDIC tạo ra cũng như số tiền vay thực tế ở mức từ 1 điểm cơ sở đến 75 điểm cơ sở.

Ngoài ra, Ủy ban Giám sát tài chính Đài Loan cũng đồng thời tăng cường một số biện pháp. Trong số đó, nếu một ngân hàng thành viên thiếu biện pháp kiểm soát nội bộ hoặc quản trị công ty thích hợp, hoặc thiếu vốn, hay không thể cải thiện tình hình trong thời hạn do cơ quan giám sát yêu cầu thì CDIC có thể xếp hạng phải nộp phạt từ 5 điểm cơ sở cho đến 300 điểm cơ sở dựa trên cân đối cho vay liên ngân hàng trung bình.

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VN VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Như vậy, hầu hết các quốc gia trên thế giới từ châu Âu tới châu Á đều có sự điều chỉnh chính sách BHTG theo hướng tăng hạn mức chi trả tiền gửi và mở rộng đối tượng được bảo hiểm nhằm tạo lập niềm tin cho công chúng đối với hệ thống tài chính, ngân hàng.

2.11 VN

Do kết quả của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, VN không thể tránh khỏi những tác động từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới với những dấu hiệu dễ nhận thấy như: Thị trường chứng khoán sụt giảm, thị trường bất động sản đóng băng, lợi nhuận các ngân hàng giảm sút... Trong bối cảnh đó, hoạt động của tổ chức BHTG VN đã góp phần tạo lập niềm tin của công chúng đối với hệ thống tài chính ngân hàng bằng việc bảo vệ người gửi tiền thông qua các hoạt động nghiệp vụ như: kiểm tra, giám sát, hỗ trợ tài chính, chi trả tiền gửi được bảo hiểm... Nhưng trong thực tế hoạt động, chính sách BHTG tại VN đã thể hiện những bất cập và cần có sự điều chỉnh phù hợp như: hạn mức chi trả thấp; chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức của tổ chức BHTG chưa được quy định thật rõ ràng... Chính vì vậy, Chính phủ đã có chủ trương hoàn thiện chính sách về BHTG trong thời gian tới thông qua việc xây dựng Luật BHTG.

Có thể nói những gì chúng ta đã chứng kiến trên thị trường tài chính thế giới thời gian qua cũng như cách thức xử lý khủng hoảng tài chính bằng công cụ bảo hiểm tiền gửi, nhiều bài học bổ ích được rút ra, đặc biệt trong bối cảnh nước ta đang xây dựng và tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về tài chính ngân hàng, bảo hiểm tiền gửi.

3. Những kinh nghiệm chung trong vấn đề xử lý khủng hoảng tài chính

Mỗi quốc gia cần xây dựng và sử dụng có hiệu quả mạng an toàn tài chính, trong đó hạt nhân là các công cụ giám sát. Thực tế là khủng hoảng tài chính thế giới bắt nguồn từ khủng hoảng tín dụng, mà nguyên nhân chủ yếu là do hậu quả của việc cho vay dưới chuẩn và việc giám sát tài chính đã không kiểm soát được mức độ rủi ro từ việc các cơ quan giám sát không có hiệu quả và cơ chế hoạt động có nhiều hạn chế. Xu hướng tăng cường vai

trò quản lý nhà nước đối với nền kinh tế thị trường là rất rõ ràng sau những đánh giá hậu quả của tự do hóa “thái quá” của nền kinh tế thế giới trong giai đoạn vừa qua. Chỉ có nhà nước mới có đủ sức mạnh để can thiệp vào thị trường và đặc biệt là xử lý (giải cứu, tái cấu trúc...) các tập đoàn, tổng công ty lớn. Việc ban hành Luật bảo vệ người tiêu dùng và cải cách Phố Wall Dodd-Frank (Dodd-Frank Wall Street Reform and Consumer Protection Act) của Mỹ là một ví dụ điển hình.

Chính phủ cần xây dựng chính sách xử lý khủng hoảng với cơ chế được cụ thể hóa theo từng cấp độ và thành phần tham gia. Điều đó tạo sự chủ động, tích cực cho các cơ quan chức năng liên quan trong việc xử lý và ngăn ngừa, giảm bớt được những tác động tiêu cực của khủng hoảng tài chính đối với nền kinh tế. Chính sách này của các quốc gia cần có sự liên kết, phối hợp với nhau. Một trong những mắt xích quan trọng của cơ chế này là tổ chức bảo hiểm tiền gửi với những chức năng quan trọng của nó.

Chính phủ cần xây dựng hệ thống BHTG có hiệu quả. Thực tế ở những quốc gia nào mà hệ thống BHTG hoạt động tốt thì sẽ giảm thiểu được chi phí xử lý cũng như những tác động tiêu cực từ khủng hoảng tài chính. Minh chứng cụ thể như: Hệ thống BHTG ở Mỹ hoạt động hiệu quả thì người dân yên tâm không đổ xô đi rút tiền, không gây tâm lý hoảng loạn cho dù có nhiều ngân hàng bị đổ vỡ, nhưng ở Anh và các nước EU do hệ thống BHTG được thiết kế theo mô hình chi trả, thụ động trong việc xử lý khủng hoảng thì người dân kéo đến rút tiền hàng loạt đến mức độ Chính phủ đứng ra cam kết bảo vệ tiền gửi cho dân cũng không ngăn được dòng người rút tiền. Cuối năm 2009 và đầu năm 2010, Hiệp hội bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI) đã xây dựng và khuyến cáo các quốc gia áp dụng “Các nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống bảo hiểm tiền gửi hiệu quả” (gồm 18 nguyên tắc) nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững nền kinh tế của từng quốc gia.

Chính phủ cần xây dựng và điều chỉnh chính sách kịp thời, đặc biệt là chính sách về BHTG, để tránh bị đổ vỡ dây chuyền và tránh được tác động nghiêm trọng của sự đổ bể đến nền kinh tế. Thực tế đã chứng minh, nếu quốc gia nào có sự điều

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VN VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

chính chính sách kịp thời thì quốc gia đó sẽ giảm thiểu được tác động tiêu cực của khủng hoảng tài chính.

4. Những bài học về xây dựng chính sách BHTG có hiệu quả

Trong bối cảnh khủng hoảng tài chính, mục tiêu mà các quốc gia luôn đặt ra là cho dù thị trường cho diễn biến như thế nào thì cũng không được để mất tiền gửi của dân cũng như ổn định tâm lý người dân sử dụng các dịch vụ tài chính bởi đó là vấn đề an sinh xã hội. Chính vì vậy, các quốc gia đã đưa ra những biện pháp cấp bách để đối phó với diễn biến của thị trường, trong đó có các biện pháp kịp thời điều chỉnh chính sách BHTG nhằm trấn an dư luận. Vai trò của tổ chức BHTG được thể hiện rõ nét trong bối cảnh suy thoái tài chính.

Qua những phản ứng của các quốc gia trong quá trình đối phó với cuộc khủng hoảng tài chính hiện tại, so sánh chính sách BHTG của từng quốc gia cũng như đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống BHTG, chúng ta có thể rút ra nhiều bài học có giá trị:

- Các quốc gia cần lựa chọn mô hình BHTG tích cực. Mô hình chi trả là mô hình hệ thống BHTG thụ động với chức năng chủ yếu của tổ chức BHTG là chi trả tiền gửi được bảo hiểm cho người gửi tiền. Mô hình giảm thiểu rủi ro là mô hình mà tổ chức BHTG có nhiều chức năng tích cực như: kiểm tra, giám sát; tham gia cấu trúc lại ngân hàng (hỗ trợ tài chính, mua bán tài sản, ngân hàng bắc cầu...); xử lý đồ vỡ ngân hàng; chi trả tiền bảo hiểm. Mô hình này sẽ tạo tính chủ động cho tổ chức BHTG trong việc xử lý khủng hoảng tài chính. Điển hình của mô hình giảm thiểu rủi ro là mô hình BHTG của Mỹ. Trong thực tế, FDIC đã thể hiện vai trò tích cực và chủ động trong việc xử lý khủng hoảng tài chính năm qua và mang lại nhiều lợi ích cho xã hội và nền kinh tế.

- Hạn mức chi trả tiền gửi được bảo hiểm có giá trị đặc biệt, nhất là trong giai đoạn khủng hoảng. VN cần xây dựng hạn mức chi trả tiền gửi được bảo hiểm đảm bảo hai nguyên tắc là: không quá thấp để tạo dựng niềm tin của công chúng đối

với hệ thống, nhưng cũng không quá lớn để tránh được rủi ro đạo đức khi người gửi tiền quá tin tưởng vào tổ chức BHTG mà không chú ý đến tổ chức nhận tiền gửi.

- Pháp luật cần có quy định rõ ràng về vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức BHTG, trên cơ sở đó tạo tính chủ động cho tổ chức này thực hiện tốt vai trò trong việc tham gia xử lý suy thoái tài chính.

- Việc tuyên truyền về chính sách BHTG đến công chúng cần được chú trọng đúng mức để công chúng hiểu và tin tưởng vào hệ thống tài chính ngân hàng quốc gia.

Tóm lại, chính sách BHTG có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ người gửi tiền và đảm bảo an toàn hệ thống tài chính ngân hàng, đặc biệt trong bối cảnh suy thoái tài chính. Nhà nước cần có sự lựa chọn và điều chỉnh chính sách BHTG đúng đắn và kịp thời để tạo lập niềm tin của công chúng. Hơn thế nữa, để đạt được hiệu quả, chính sách BHTG cần được thiết kế theo thông lệ quốc tế và điều kiện thực tiễn của VN, đảm bảo cho tổ chức BHTG thực hiện tốt vai trò trong điều kiện thị trường tài chính hoạt động ổn định và đặc biệt là tham gia thực hiện hoàn chỉnh kịch bản tầm quốc gia về xử lý khủng hoảng tài chính■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo nhanh tình hình tài chính ngân hàng các số hàng tháng năm 2008, năm 2009 và năm 2010.
2. Chuyên đề “Vai trò của BHTG trong việc đảm bảo an sinh xã hội” do nhóm nghiên cứu của BHTG VN thực hiện.
3. Các website của: Tổng công ty BHTG Liên bang Mỹ (FDIC): <http://Fdic.gov>, BHTG VN: <http://div.gov.vn>,
4. John.F. Bovenzi - Phó chủ tịch kiêm giám đốc điều hành ngân hàng IndyMac do FDIC thành lập theo cơ chế ngân hàng bắc cầu, *Major Bank Transactions - Involving the FDIC- Nghiệp vụ xử lý ngân hàng chủ yếu do FDIC thực hiện*.
5. IADI (6/2009), *Core Principles for Effective Deposit Insurance Systems*, <http://iadi.org>.